

## **QUY ĐỊNH**

### **mã định danh cho các cơ quan, tổ chức đảng trong tỉnh tham gia gửi, nhận văn bản điện tử trên mạng**

-----

- Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BTTTT, ngày 01/4/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành *Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc mã định danh và định dạng dữ liệu gói tin phục vụ kết nối các hệ thống quản lý văn bản và điều hành*;

- Căn cứ Quy định Số 15-QĐ/VPTW ngày 30/01/2018 của Văn phòng Trung ương Đảng về việc ban hành *mã định danh của các cơ quan đảng trên mạng máy tính*;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy khóa XIX (*Quy chế số 08-QC/TU ngày 22/10/2019*);

- Xét đề nghị của Văn phòng Tỉnh ủy,

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy mã định danh cho các cơ quan, tổ chức đảng trong tỉnh tham gia gửi, nhận văn bản điện tử trên mạng như sau:

### **Điều 1. Phạm vi áp dụng và đối tượng**

Quy định này áp dụng mã định danh cho các cơ quan, tổ chức đảng trong tỉnh tham gia gửi nhận văn bản điện tử trên mạng thông tin điện rộng của Đảng và mạng Internet.

### **Điều 2. Nguyên tắc xác định**

Nguyên tắc cấp mã định danh theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc mã định danh và định dạng dữ liệu gói tin phục vụ kết nối các hệ thống quản lý văn bản và điều hành QCVN 102:2016/BTTTT và Quy định số 15-QĐ/VPTW ngày 30/01/2018 của Văn phòng Trung ương Đảng quy định mã định danh của các cơ quan đảng trên mạng máy tính.

### **Điều 3. Cấu trúc mã định danh**

Mỗi cơ quan, đơn vị được cấp một mã định danh có cấu trúc như sau:

**V<sub>1</sub>V<sub>2</sub>V<sub>3</sub>.Z<sub>1</sub>Z<sub>2</sub>.Y<sub>1</sub>Y<sub>2</sub>.A48**

Trong đó:

1. **000.00.00.A48** là mã định danh Tỉnh ủy Quảng Ngãi (đơn vị cấp 1).
2. **Y<sub>1</sub>Y<sub>2</sub>** xác định đơn vị cấp 2 là mã định danh các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các huyện, thị, thành ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các cơ quan trực thuộc Tỉnh ủy (*nhận giá trị từ 01 đến 99*).
3. **Z<sub>1</sub>Z<sub>2</sub>** xác định đơn vị cấp 3 là các cơ quan, đơn vị trực thuộc các cơ quan, đơn vị cấp 2 (*nhận giá trị từ 01 đến 99*).
4. **V<sub>1</sub>V<sub>2</sub>V<sub>3</sub>** xác định đơn vị cấp 4 là các cơ quan, đơn vị trực thuộc các cơ quan, đơn vị cấp 3 (*nhận giá trị từ 001 đến 999*).

Danh sách mã định danh cho các cơ quan, tổ chức đảng trong tỉnh được quy định tại **Phụ lục kèm theo**.

**Điều 4.** Mã định danh theo Điều 3 của Quy định này được sử dụng để gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan, tổ chức trên mạng thông tin điện rộng của Đảng và mạng Internet.

Trong trường hợp chia tách, sáp nhập hoặc thành lập mới đơn vị trực thuộc, các cơ quan, tổ chức đảng (đơn vị cấp 2) đề xuất, thông báo cho Văn phòng Tỉnh ủy để tổng hợp, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét cấp mã định danh theo quy định.

**Điều 5.** Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các huyện, thị, thành ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 5,
- Văn phòng Trung ương Đảng (báo cáo),
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**

**Bùi Thị Quỳnh Vân**